

Số: 2642 /BVM-HCQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2025

YÊU CẦU MỜI CHÀO GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu mua sắm

/gói thầu Sửa chữa các phòng A2.06, A2.10, chống thấm các nhà vệ sinh và sơn chống ố các phòng A2.12, A2.14, chống thấm nhà vệ sinh phòng A2.24 thuộc Khoa Dịch kính võng mạc, chống thấm các nhà vệ sinh và sơn chống ố các phòng A3.24, A3.32 và chống thấm nhà vệ sinh phòng A3.28 thuộc Khoa Glaucoma

Kính gửi: Các Doanh nghiệp, nhà cung cấp, hộ kinh doanh quan tâm.

Bệnh viện Mắt có nhu cầu tiếp nhận chào giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu “Sửa chữa các phòng A2.06, A2.10, chống thấm các nhà vệ sinh và sơn chống ố các phòng A2.12, A2.14, chống thấm nhà vệ sinh phòng A2.24 thuộc Khoa Dịch kính võng mạc, chống thấm các nhà vệ sinh và sơn chống ố các phòng A3.24, A3.32 và chống thấm nhà vệ sinh phòng A3.28 thuộc Khoa Glaucoma” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá

- Đơn vị yêu cầu mời chào giá: Bệnh viện Mắt.
- Mã số thuế: 0301483745.
- Địa chỉ: Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 39 325 364.
- Cách thức tiếp nhận tài liệu chào giá: Nhận trực tiếp qua đường văn thư tại địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Mắt – Địa chỉ: Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

Trên phong bì ghi rõ:

Tiêu đề: “Chào giá mua sắm/gói thầu “Sửa chữa các phòng A2.06, A2.10, chống thấm các nhà vệ sinh và sơn chống ố các phòng A2.12, A2.14, chống thấm nhà vệ sinh phòng A2.24 thuộc Khoa Dịch kính võng mạc, chống thấm các nhà vệ sinh và sơn chống ố các phòng A3.24, A3.32 và chống thấm nhà vệ sinh phòng A3.28 thuộc Khoa Glaucoma” theo công văn mời chào giá số 2642./BVM-HCQT”.

Nơi nhận: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Mắt – Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp.HCM.

6. Thời hạn tiếp nhận tài liệu chào giá: Từ lúc 10 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 11 năm 2025 đến trước lúc 15 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2025.

7. Thời hạn có hiệu lực của chào giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày Bệnh viện Mắt nhận được Công văn báo giá của Đơn vị.



II. Danh mục yêu cầu mời chào giá

STT	Tên công tác	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Lắp dựng dàn giáo trong, chiều cao cao chuẩn 3,6m	100m ²	1,723
2	Tháo dỡ cửa bằng thủ công	m ²	11,220
3	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh chậu rửa	bộ	6,000
4	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh bồn cầu	bộ	6,000
5	Tháo dỡ phụ kiện vệ sinh khác (như: gương soi, vòi rửa, vòi sen, hộp đựng giấy vệ sinh, ...)	bộ	6,000
6	Tháo dỡ gạch ốp tường	m ²	72,540
7	Phá lớp vữa trát tường, cột, trụ	m ²	107,100
8	Phá dỡ nền các loại	m ²	72,150
9	Phá dỡ nền láng vữa xi măng	m ²	20,470
10	Bóc xếp vận chuyển phế thải các loại	m ³	6,952
11	Đóng xà bần vào bao cát 50 kg để chuyển đến bãi tập kết	bao	243,313
12	Vận chuyển các loại phế thải từ trên cao xuống	m ³	6,952
13	Vận chuyển phế thải trong phạm vi 1000m bằng ô tô - 5,0T	m ³	6,952
14	Vận chuyển phế thải tiếp 12.000m bằng ô tô - 5,0T	m ³	6,952
15	Vận chuyển cửa sổ đã tháo lưu kho	10m ²	1,122
16	Trát tường trong, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75	m ²	107,100
17	Trát gờ cửa, vữa XM mác 75	m	36,600
18	Vệ sinh nền	m ²	72,150
19	Chống thấm theo qui trình Sika hoặc tương đương	m ²	28,530
20	Bê tông chống thấm sàn	m ³	2,047
21	Láng nền sàn không đánh màu, chiều dày 3,0cm, vữa XM mác 75	m ²	20,470
22	Công tác ốp gạch vào tường, trụ, cột, tiết diện gạch 300x600mm	m ²	107,100
23	Lát nền, sàn, tiết diện gạch 300x600mm	m ²	20,470
24	Lắp dựng vách bằng tấm Poli đặc	m ²	4,067
25	Lắp dựng vách bằng vách nhôm màu trắng	m ²	14,800
26	Cung cấp cửa đi bằng nhôm kính, nhôm xingfa, kính cường lực 8mm mờ, bao gồm phụ kiện khóa, lề	m ²	11,220
27	Lắp dựng cửa, vách vào khuôn	m ² cấu kiện	30,087
28	Lát nền bằng sàn nhựa giả gỗ đế cu su	m ²	51,680
29	Phiêu và chống thấm các lỗ thoát nước	cái	8,000
30	Cạo bỏ lớp vôi trên bề mặt tường, trần	m ²	184,632

STT	Tên công tác	Đơn vị tính	Khối lượng
31	Sơn chống ố trên trần	m ²	197,830
32	Bả bằng bột bả vào tường, trần trong nhà	m ²	184,632
33	Sơn tường, trần trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m ²	615,440
34	Lắp đặt Ống uPVC D27	100m	0,360
35	Lắp đặt Ống uPVC D21	100m	0,360
36	Lắp đặt Co 90 uPVC D21	cái	36,000
37	Lắp đặt Co 90 uPVC D27	cái	24,000
38	Lắp đặt Co ren trong 90 uPVC D21	cái	24,000
39	Lắp đặt Te uPVC D21	cái	12,000
40	Lắp đặt Tê uPVC D27	cái	6,000
41	Lắp đặt Tê uPVC D27/21	cái	6,000
42	Lắp đặt Nối giảm uPVC D27/21	cái	24,000
43	Lắp đặt Nối 1 đầu ren ngoài uPVC D27	cái	12,000
44	Lắp đặt Nối uPVC D27	cái	12,000
45	Lắp đặt Nối uPVC D21	cái	12,000
46	Lắp đặt Van cổng đồng DN25	cái	6,000
47	Lắp đặt Ống uPVC D34	100m	0,120
48	Lắp đặt Ống uPVC D49	100m	0,060
49	Lắp đặt Ống uPVC D60	100m	0,120
50	Lắp đặt Ống uPVC D114	100m	0,060
51	Lắp đặt Co 90 uPVC D34	cái	12,000
52	Lắp đặt Co 90 uPVC D60	cái	12,000
53	Lắp đặt Co 45 uPVC D34	cái	12,000
54	Lắp đặt Co 45 uPVC D60	cái	18,000
55	Lắp đặt Co 45 uPVC D114	cái	12,000
56	Lắp đặt Y 45 uPVC D60/34	cái	12,000
57	Lắp đặt Y uPVC D60	cái	6,000
58	Lắp đặt Y uPVC D114	cái	6,000
59	Lắp đặt Nối giảm uPVC D60x34	cái	6,000
60	Lắp đặt Bồn cầu	bộ	6,000
61	Lắp đặt Van góc bồn cầu 2 ngã	cái	6,000
62	Lắp đặt Lavabo loại gắn nổi, bao gồm bầu xả chữ p	bộ	6,000
63	Lắp đặt Van góc lavabo 1 ngã	cái	6,000
64	Lắp đặt vòi xịt, rửa vệ sinh	bộ	6,000
65	Lắp đặt Vòi lavabo lạnh	bộ	6,000
66	Lắp đặt vòi sen tắm lạnh	bộ	6,000
67	Lắp đặt gương soi	cái	6,000
68	Lắp đặt kệ kính	cái	6,000

PHỐ
VI
IAT
★

STT	Tên công tác	Đơn vị tính	Khối lượng
69	Lắp đặt hộp đựng giấy	cái	6,000
70	Lắp đặt móc treo	cái	6,000
71	Lắp đặt tay vịn nhà vệ sinh	cái	6,000
72	Lắp đặt phễu thu sàn	cái	8,000
73	Lắp đặt các loại đèn ống dài 0,6m, loại hộp đèn 1 bóng	bộ	6,000
74	Vật tư phụ hệ cấp thoát nước	trọn gói	6,000
75	Vận chuyển xi măng đến vị trí thi công	tấn	2,208
76	Vận chuyển cát đến vị trí thi công	m ³	7,659
77	Vận chuyển sơn, bột (bột đá, bột bả..) đến vị trí thi công	tấn	0,833
78	Vận chuyển đá ốp, lát các loại đến vị trí thi công	10m ²	12,885
79	Vận chuyển cửa, kính đến vị trí thi công	10m ²	11,220
80	Lắp đặt bạt bao che và dọn dẹp vệ sinh trong quá trình thi công	m ²	174,315

- Địa điểm thực hiện: Số 280 Điện Biên Phủ, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

Lưu ý:

- Báo giá phải có ký tên đóng dấu xác thực của Quý Công ty. Đơn vị gửi bảng báo giá đề xuất và giấy đăng ký kinh doanh của Công ty.

- Nội dung nào không có thì Quý công ty để trống hoặc ghi không có, nộp kèm theo tài liệu tính năng kỹ thuật gồm các tài liệu liên quan đến sản phẩm, hợp đồng hoặc quyết định trúng thầu, thông báo trúng thầu (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT (LKT_02b).

GIÁM ĐỐC



Lê Anh Tuấn

BẢNG CHÀO GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu (dịch vụ)/gói thầu ...

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT

Trên cơ sở yêu cầu mời chào giá của BỆNH VIỆN MẮT, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của Công ty] xin cung cấp báo giá cho gói thầu/nhu cầu (dịch vụ): ..., như sau:

1. Danh mục:

Đơn vị: đồng.

Stt	Tên Công tác/Nội dung công việc/ Dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (bao gồm VAT)	Thành tiền	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3) x (4)	(6)
1						
	Tổng cộng					
	Số tiền bằng chữ:.....					

(1), (2), (3): Dữ liệu lấy từ Công văn mời báo giá của Bệnh viện Mắt.

(4): Đơn giá đã tính đúng, tính đủ, bao gồm các khoản thuế, phí và lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển, giao hàng (nếu có).

(5): Thành tiền là giá trị được tính theo công thức: Thành tiền = [Đơn giá] x [số lượng].

2. Tài liệu này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Thời gian thực hiện: ngày.

4. Chế độ bảo hành: 12 tháng.

5. Điều kiện thanh toán:

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Những thông tin nêu trong tài liệu trên là trung thực và không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



